TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HOÀNG MAI** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 466/2024/QĐST- HNGĐ	*Hoàng Mai, ngày 21 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 562/2024/TLST-HNGĐ ngày 06/8/2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Q, sinh năm 1987

Bị đơn: Anh Nguyễn Đình L, sinh năm 1988

Cùng trú: Tổ 13 Mai Động, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào các điều 212 , 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và điểm 1.1 phần II mục A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 12 tháng 8 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Lê Thị Q và anh Nguyễn Đình L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể N sau:

- Về con chung: Chị Lê Thị Q và anh Nguyễn Đình L cùng xác nhận có 02 con chung là cháu Nguyễn Thị Tâm N, sinh ngày 03/10/2012 và cháu Nguyễn Yến N1, sinh ngày 10/11/2015.

Sau khi ly hôn, chị Q và anh L thống nhất thỏa thuận giao con chung là cháu Nguyễn Thị Tâm N, sinh ngày 03/10/2012 và cháu Nguyễn Yến N1, sinh ngày 10/11/2015 cho mẹ cháu là chị Lê Thị Q trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc kể từ tháng 8 năm 2024 cho đến khi con chung đủ tròn 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Nguyễn Đình L được quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung, không ai được quyền cản trở.

- Về tài sản chung, nhà đất chung: Chị Lê Thị Q và anh Nguyễn Đình L xác nhận không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về vay nợ chung: Chị Lê Thị Q và anh Nguyễn Đình L xác nhận không vay nợ ai chung và cũng không cho ai vay nợ chung nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí: Ghi nhận sự thỏa thuận của anh chị để chị Lê Thị Q chịu toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà chị Q đã nộp theo biên lai số 0033507 ngày 05/8/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội. Chị Q được trả lại số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận **:**
- Đương sự;
- VKSND quận Hoàng Mai;
- Chi cục THADS quận Hoàng Mai;
- UBND xã Xuân Lập,
Thọ Xuân, Thanh Hóa;
(GCNKH số 18 ngày 03/02/2012);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Thị Kim Cúc